TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐST- HNGĐ	*Kim Động, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HƯNG YÊN .

- **Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hồng Thu – Phó chủ tịch Liên đoàn lao động huyện.

2. Ông Trần Trung Dũng – Phó bí thư huyện Đoàn.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động: Bà Phùng Thị Lan – Kiểm sát viên.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2017/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2017.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và kh ông trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

1.2. *Bị đơn* : Anh Lương Quang K, sinh năm 1988.

1.3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Cháu Lương Mạnh H, sinh ngày 17/8/2014.

1.4. *Người đại diện cho các cháu H:* Anh Lương Quang K, sinh năm 1988 (Bố đẻ của cháu H).

Đều ĐKHKTT: Thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Ngô Thị Thanh H và anh Lương Quang K đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị H và anh K đều xác định vợ chồng có một con chung là Lương Mạnh H – sinh ngày 17/8/2014, hiện nay cháu đang ở với anh K. Chị H và anh K tự nguyện thoả thuận: giao cho chị H nuôi cháu H đến khi thành niên. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K có quyền và nghĩa vụ giáo dục, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản: chị H, anh K đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Ngô Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 007275 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hà nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qu y định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA tỉnh;
- VKSND huyện KĐ;
- Các đương sự
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã S.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Oanh